

Bản án số: 789/2019/HSPT

Ngày: 12/12/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI H

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Vân Hương;

Các Thẩm phán: Ông Ngô Anh Dũng;

Ông Vũ Minh Tuấn.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hà Lê Giang, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại H tham gia phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Tân, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 12 tháng 12 năm 2019, tại trụ sở, Tòa án nhân dân cấp cao tại H mở phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 723/2019/TLPT-HS ngày 18 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo Trần Văn A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 239/2019/HSST ngày 06 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố H.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Trần Văn A, sinh năm 1978; Nơi ĐKNKTT: Tổ dân phố số 2, phường X, quận Y, thành phố B; Chỗ ở: Phòng 1- CT2 khu Q - phường Y - quận P - H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Con ông Trần Văn A1 (Đã chết) và bà Nguyễn Thị A2; Vợ là Lê Thị A3 có 01 con sinh năm 2005; Tiền án tiền sự: Không; Bắt, tạm giữ ngày 15/6/2018; Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố H; Có mặt.

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Q, Văn Phòng luật sư Q, Đoàn luật sư thành phố H. Có mặt.

* Bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng nghị: Đỗ Văn B, sinh năm 1990; hộ khẩu thường trú: Tổ số 2, phường M, quận N, thành phố H. Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ ngày 13/6/2018, tổ công tác Công an phường M, quận N, thành phố H kiểm tra hành chính khu nhà trọ thuộc địa phận, phát hiện bắt quả tang trong ba lô của Đỗ Văn B chứa 01 túi nilon màu trắng có kích thước: 5 x

7cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng, có trọng lượng 2,937 gam Methamphetamin và 01 hộp nhựa có nắp màu trắng dán băng dính đen.

B khai giữa tháng 5/2018 mua ma túy của Trần Văn A ở Y, P, H. Ngày 14/6/2018, Trần Văn A đến Công an quận N đầu thú; qua kiểm tra chất ma túy trong nước tiểu của A có kết quả Dương tính (Có sử dụng ma túy -BL: 73);

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Văn A tại phòng 1-CT2- khu nhà ở Q, phường Y, quận P thu giữ được: 4 túi nilon chứa tinh thể màu trắng; 01 túi nilon chứa 2 viên nén màu xanh; 01 cân điện tử; 03 tẩu thủy tinh; 02 khẩu súng tự chế; 03 điện thoại (02 chiếc kiểu Iphone, 01 chiếc hiệu Samsung); 01 xe ô tô Tucson BKS: 30T-197T5 và 110.000.000 đồng.

* Bản kết luận giám định số 5529 ngày 22/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố H kết luận tang vật thu giữ của Đỗ Văn B: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 2,937 gam. (BL: 61)

* Bản kết luận giám định số 5548 ngày 22/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố H kết luận tang vật thu giữ của Trần Văn A:

- 02 viên nén màu xanh đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 0,668 gam;

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,138 gam;

- 03 tẩu thủy tinh đều có dính ma túy loại Methamphetamine;

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon có thành phần ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 33,214 gam;

- 01 cân điện tử màu bạc không phát hiện chất ma túy;

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon có thành phần ma túy loại Methamphetamin, khối lượng 23,662 gam;

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon trong gói giấy không tìm thấy thành phần ma túy, khối lượng 143,147 gam. (BL: 62)

Ngày 01/9/2018, Cơ quan CSĐT Công an quận N quyết định trưng cầu giám định bổ sung hàm lượng chất ma túy thu giữ của Trần Văn A.

* Bản kết luận giám định số 7167 ngày 18/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố H, kết luận số tang vật thu giữ tại nhà Trần Văn A:

- Hàm lượng Methamphetamine trong 01 túi nilon chứa 33,214 gam tinh thể màu trắng là 0,16%;

- Hàm lượng Methamphetamine trong 01 túi nilon chứa chứa 23,662 gam tinh thể màu trắng là 5,84%, (BL: 59)

* Bản kết luận giám định số 3392 ngày 11/7/2018 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

- Khẩu súng dài 53 cm gửi giám định nguyên là súng săn nhưng đã bị cắt nòng và báng. Hiện súng không còn sử dụng bắn được, không có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng, không phải là vũ khí quân dụng.

- Khẩu súng dài 121 cm gửi giám định là súng tự chế bắn đạn bi, thuộc danh mục đồ chơi nguy hiểm bị cấm. Hiện súng còn sử dụng bắn được và không có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng, không phải vũ khí quân dụng. (BL: 60)

Trần Văn A khai nhận thường xuyên sử dụng ma túy tổng hợp. Đầu tháng 5/2018, A tìm trên mạng xã hội Zalo để tìm mua ma túy, thấy có nickname của người tên là “Tiến” (A không rõ địa chỉ chỗ ở) nhận có bán ma túy, A hỏi mua và sau đó một người đi xe máy mang gói ma túy đến giao cho A với số tiền là 2.000.000đ. A mang gói ma túy về chỗ ở kiểm tra thấy bên trong có 02 viên thuốc lắc và 03 túi ma túy đá, nhưng sau đó quá trình sử dụng A phát hiện thấy 02 túi không phải là ma túy. A đã chia túi ma túy thành nhiều gói nhỏ; cuối tháng 5/2018, A bán cho B 01 gói nhỏ ma túy đá với số tiền là 1,6 triệu đồng, số ma túy còn lại đến ngày 14/6/2018 thì bị cơ quan Công an khám xét thu giữ. A bán ma túy cho B là lần đầu tiên.

Đối với hành vi tàng trữ trái phép 02 khẩu súng (01 khẩu tự chế bắn bi, 01 khẩu súng săn) của A, Cơ quan điều tra Công an quận N, H quyết định xử phạt hành chính 7.500.000đ. (BL: 89)

Đối với đối tượng A khai mua ma túy của người tên là “Tiến”, Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát xác minh nhưng không làm rõ được nên không có căn cứ xử lý.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 239/2019/HSST ngày 06/8/2019, Tòa án nhân dân thành phố H đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Trần Văn A 16 (Mười sáu) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/6/2018.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với Đỗ Văn B; về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 16/8/2019, Trần Văn A kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Trần Văn A giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại H phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án: Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Bị cáo đề nghị xem xét về hàm lượng ma túy đã giám định trong 2 túi nilông là rất thấp và do bị cáo vô ý đổ lẫn vào các túi có sẵn các tinh thể không phải ma túy, thấy rằng các túi này đều do bị cáo mua cùng với túi ma túy khác và 2 viên MDMA về để bán lại; theo kết luận giám định đều có thành phần ma túy nên không thuộc trường hợp phải giám định hàm lượng theo quy định. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét vận dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo

quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 16 năm tù là có căn cứ. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ gì mới. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với Trần Văn A.

Luật sư Nguyễn Q trình bày bào chữa cho bị cáo với nội dung: Bị cáo ra đầu thú, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và đã ăn năn hối cải. Nhân thân chưa có tiền án, tiền sự. Trong 3 túi giám định có ma túy thì 2 túi có hàm lượng ma túy rất thấp. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo, xử phạt bị cáo với mức án thấp nhất để bị cáo có điều kiện cải tạo tốt sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, Trần Văn A khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của Đỗ Văn B, phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, với các Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố H, đủ cơ sở kết luận:

Đầu tháng 5 năm 2018, Trần Văn A đã mua ma túy của một đối tượng (không rõ họ, tên) với khối lượng 60,182g (Methamphetamine là 59,514g; 2 viên nén MDMA là 0,66gam) và chia ra làm nhiều gói nhỏ để bán lại. Cuối tháng 5 năm 2018, A đã bán cho Đỗ Văn B 01 gói 2,5g Methamphetamine để B sử dụng, số còn lại chưa kịp bán thì bị bắt giữ.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử Trần Văn A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội.

Đơn kháng cáo của Trần Văn A trong thời hạn luật định, đủ điều kiện xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của Trần Văn A về quyết định hình phạt:

- Bị cáo kháng cáo đề nghị xem xét về hàm lượng ma túy trong các gói tinh thể thu giữ, tuy nhiên theo Thông tư liên tịch số 08/2015 ngày 14/11/2015 giữa Bộ Công an- VKSNDTC-TANDTC thì không thuộc trường hợp giám định hàm lượng ma túy, nên không có cơ sở chấp nhận.

- Khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định mức hình phạt từ 15 năm đến 20 năm đối với hành vi mua bán trái phép từ 30 đến dưới 100g Methamphetamine (điểm h).

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Trần Văn A không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo ra đầu thú, thành khẩn khai báo, nhân thân trước khi phạm tội chưa có tiền án, tiền sự; gia đình có thân nhân là người có công, các tình tiết giảm nhẹ nêu trên được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đã được Bản án sơ thẩm vận dụng đầy đủ.

Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân

thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Bản án sơ thẩm đã xử phạt Trần Văn A mức án 16 năm tù là phù hợp.

- Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không đưa ra được căn cứ và không có thêm tình tiết giảm nhẹ gì mới, nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại H về việc giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với Trần Văn A là có cơ sở.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

[5] Kháng cáo không được chấp nhận nên Trần Văn A phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136, khoản 2 Điều 344, Điều 345, Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn A. Giữ nguyên quyết định về hình phạt đối với Trần Văn A của Bản án hình sự sơ thẩm số 239/2019/HS-ST ngày 06/8/2019 của Tòa án nhân dân thành phố H:

Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Trần Văn A 16 (Mười sáu) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/6/2018.

2. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

3. Trần Văn A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 12/12/2019.

Nơi nhận:

- Vụ 1 TANDTC;
- VKSND cấp cao tại H;
- TAND thành phố H;
- VKSND thành phố H;
- Cục THADS thành phố H;
- Trại tạm giam số 1 Công an TP H;
- Bị cáo (qua trại);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phan Thị Vân Hương